HỎI NHANH — ĐÁP GỌN

## 6 câu thợ hay hỏi nhất

### Pha với ximăng tỉ lệ nào?

**1kg sản phẩm đã khuấy đều : 0,5kg ximăng**. Khuấy sản phẩm cho đồng nhất TRƯỚC, rồi mới rắc ximăng từ từ vào khi máy đang quay.

### Bột trong thùng có phải ximăng không?

Không. Đó là **cốt liệu có sẵn trong sản phẩm**, lắng xuống đáy khi lưu kho — vì vậy bước 4 phải lật úp thùng gõ đáy cho tơi rồi mới mở nắp. Ximăng là thứ đổ thêm ở bước 6.

### Lăn mấy lớp?

Tối thiểu **2 lớp**, lớp sau **vuông góc** lớp trước, và phải **đủ định mức**: **0,5 - 1,0kg/m²** tường ngoài trời, khu vệ sinh; **2,0kg/m²** tường tầng hầm. Mỗi lớp không quá 1kg/m²; chờ 30 - 60 phút, tay chạm không dính mới phủ lớp sau.

### Trộn xong dùng trong bao lâu?

**1 giờ** ở 35°C và độ ẩm ≥ 60%. Quá thời gian thì bỏ, không thêm nước trộn lại.

### Nền cần chuẩn bị thế nào?

Sàn và tường cứng chắc, sạch bụi bẩn dầu mỡ, đã bảo dưỡng đủ thời gian. Vết nứt và khuyết tật trám trước; làm ẩm đều nhưng **không đọng vũng**.

### Chỗ nào không nên dùng?

Khe co giãn động, vết nứt kết cấu hoặc vị trí có chuyển vị lớn — cần hệ băng hoặc chống thấm chuyên dụng đi kèm, liên hệ kỹ thuật BUMATECH.

Còn thắc mắc? **Quét QR Zalo OA ở bìa sau** — kỹ sư BUMATECH tư vấn trực tiếp, phản hồi trong giờ làm việc.

BUMATECH

Keo dán gạch • Chống thấm • Vữa khô • Hoá chất xây dựng

BUILD BETTER · LIVE GREENER

THÀNH VIÊN


**TRỤ SỞ CHÍNH**
154/1/5 Cống Lở, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh

**VĂN PHÒNG**
91 Hoàng Bật Đạt, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh

**NHÀ MÁY**
820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh


### THEO DÕI CHÚNG TÔI TRÊN

FACEBOOK · YOUTUBE · ZALO OA · CHI TIẾT

**TIÊU CHUẨN THỬ NGHIỆM**

Chống thấm và cầu vết nứt theo BS EN 14891:2017 · bám dính theo ASTM D7234-21 · chịu kéo, giãn dài theo ASTM D412-16(2021). Kết quả thử trong phòng thí nghiệm — xem bảng mục 02.

**CHỐNG THẤM PHA XIMĂNG · SÀN VÀ TƯỜNG**

Dung dịch một thành phần pha ximăng tại công trường, tạo màng gốc ximăng – polymer cải tiến





CHỐNG THẤM PHA XIMĂNG CHO SÀN VÀ TƯỜNG

# K11F

Dung dịch chống thấm pha với ximăng tại công trường — tạo lớp màng gốc ximăng – polymer cải tiến, đàn hồi và bám dính cao trên sàn và tường.

**BS EN 14891**

**GIÃN DÀI 70% ± 20%**

**CẦU NỨT ≥ 0,5mm**

TỈ LỆ PHA

**1 : 0,5**

kg sản phẩm : kg ximăng

2 lớp vuông góc nhau




**1 : 0,5**
kg sản phẩm : kg ximăng

BUILD BETTER
LIVE GREENER

## 01 VÌ SAO CHỌN K11F?

Chống thấm sàn và tường không nằm ở lớp sơn phủ mà ở lớp màng liền mạch dưới nó. **K11F** pha với ximăng tại công trường tạo **màng gốc ximăng – polymer đàn hồi**, bám chắc và co giãn theo kết cấu.

### BÁM DÍNH ≥ 0,5MPa
Cường độ bám dính sau 28 ngày trên nền bêtông, thử theo ASTM D7234-21

### GIÃN DÀI 70% ± 20%
Độ giãn dài khi đứt sau 28 ngày — màng co giãn theo kết cấu, ASTM D412-16(2021)

### CẦU VẾT NỨT ≥ 0,5mm
Màng bắc cầu qua vết nứt tĩnh, giữ kín nước khi nền nứt nhẹ

## 02 TIÊU CHUẨN & CHỈ TIÊU KỸ THUẬT

BS EN 14891:2017 | ASTM D7234-21 | ASTM D412-16(2021)

| Chỉ tiêu đánh giá | Tiêu chuẩn | Kết quả |
|---|---|---|
| Bám dính sau 28 ngày trên nền bê tông | ASTM D7234-21 | ≥ 0,5MPa |
| Bám dính sau 28 ngày lão hoá nhiệt | ASTM D7234-21 | ≥ 1,2MPa |
| Cường độ chịu kéo lớn nhất | ASTM D412-16(2021) | ≥ 1,2MPa |
| Độ giãn dài khi đứt sau 28 ngày | ASTM D412-16(2021) | 70% ± 20% |
| Chống thấm nước (0,5kPa trong 3 ngày) | BS EN 14891:2017 | Không thấm |
| Khả năng tạo cầu vết nứt | BS EN 14891:2017 | ≥ 0,5mm |

## 03 THÔNG SỐ KỸ THUẬT

| | | |
|---|---|---|
| **1 : 0,5**<br>kg sản phẩm : kg ximăng | **2**<br>lớp tối thiểu | **04 - 18**<br>kg mỗi thùng |
| **1**<br>giờ sử dụng sau trộn | **12**<br>tháng hạn dùng | **0,5**<br>mm cầu vết nứt |

*Tỉ lệ pha: 1kg sản phẩm đã khuấy đều với 0,5kg ximăng. **Định mức theo TDS 2026.10: 0,5 - 1,0kg/m²** cho tường ngoài trời và khu vực vệ sinh; **2,0kg/m²** cho tường tầng hầm — chia nhiều lớp mỏng, mỗi lớp không quá 1kg/m². Thi công 2 lớp vuông góc nhau, chờ 30 - 60 phút giữa hai lớp, mỗi mẻ dùng hết trong 1 giờ. Dùng xi măng cường độ nén 28 ngày ≥ 40MPa, trộn máy tốc độ thấp. Nền phải sạch, cứng chắc, làm ẩm đều và không đọng vũng.*

## 04 PHẠM VI SỬ DỤNG

- ✓ Chống thấm sàn mái, ban công, máng xối, khu vệ sinh và bếp
- ✓ Chống thấm bể nước sinh hoạt, bể bơi, bồn trồng cây
- ✓ Chống thấm tường ngoài trời, tường tầng hầm, tường khu ẩm ướt
- ✓ Lớp nền chống thấm trước khi hoàn thiện bằng gạch, đá hoặc sơn phủ




**HỆ GIẢI PHÁP ĐỒNG BỘ:** Lót **PRIMER F** rồi phủ **K11F** — cặp sản phẩm cho sàn và khu vực ẩm ướt, cùng một nhà máy.

## 05 THI CÔNG 10 BƯỚC


1 Làm sạch bề mặt


2 Sửa vết nứt, khuyết tật


3 Làm ẩm đều bề mặt


4 Lật úp thùng, gõ cho tơi bột


5 Mở nắp, khuấy đều sản phẩm


6 Rắc xi măng · cần 2 người


7 Lăn lớp thứ nhất


8 Dặm góc, cổ ống bằng cọ bản


9 Lớp sau vuông góc lớp trước


10 Ngâm thử nước 3 - 7 ngày

**Lưu ý vàng:** Khuấy đều sản phẩm trước khi rắc ximăng · Không thêm nước ngoài tỉ lệ · Lớp trước khô mặt mới phủ lớp sau